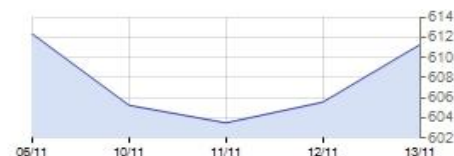


HOSE 13/11/2015

VNINDEX 611.27 5.69 0.94%

KLGD 159,048,896 CP
GTGD 2,771.19 Tỷ
GTR NDTNN - 108.20 Tỷ

CP Tăng giá 134 CP
CP Giảm giá 98 CP
CP Đứng giá 72 CP



Tâm điểm

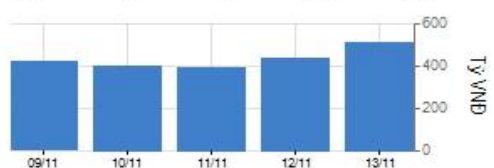
- ▶ Đà tăng tiếp tục được duy trì
- ▶ Khối ngoại bán ròng hơn 111 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 13/11/2015

HNXINDEX 81.57 0.50 0.62%

KLGD 49,909,260 CP
GTGD 510.25 Tỷ
GTR NDTNN - 3.00 Tỷ

CP Tăng giá 98 CP
CP Giảm giá 78 CP
CP Đứng giá 203 CP



Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	943,658	10.3	2.0	16.9%	7.4%
HNX	142,803	9.8	1.8	12.5%	4.7%
Toàn bộ thị trường	1,086,461	10.7	2.1	16.8%	7.2%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,820	8.4	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	37,984	7.1	1.4	19.0%	10.7%
Thép và sản phẩm thép	34,066	8.2	1.4	21.2%	10.8%
Khai khoáng	21,794	94.5	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	34,783	9.6	1.9	21.2%	10.7%
Xây dựng	38,112	10.4	1.3	12.6%	4.4%
Máy công nghiệp	8,330	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	19,456	12.2	1.8	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,687	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,004	21.9	1.6	11.4%	5.7%
Thực phẩm	77,765	9.1	2.9	14.9%	8.3%
Dược phẩm	13,773	9.9	2.1	20.3%	14.3%
Phần mềm	21,406	12.3	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,476	7.2	1.5	20.4%	10.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	91,546	6.8	2.1	32.8%	23.0%
Bảo hiểm nhân thọ	39,808	29.3	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	22,887	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	366,658	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	83,569	10.7	1.2	11.5%	4.5%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	23,028	5.5	0.9	17.4%	7.7%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 622.34 7.95 1.29%

HNX30 149.76 0.65 0.43%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG:

- Giao dịch linh xình trong phiên sáng nhưng cải thiện mạnh mẽ trong phiên chiều giúp thị trường duy trì đã tăng ở cả 2 sàn.
- VN-Index tiếp tục vượt qua ngưỡng 610, đạt 611.27 trong khi HNX tăng nhẹ 0.5 điểm lên mức 81.57 điểm. Thanh khoản tiếp tục được cải thiện trên cả 2 sàn.
- VNM, FPT tiếp tục đóng vai trò là lực đỡ cho thị trường khi lần lượt tăng 5,000 đồng và 1,500 đồng. VIC, BVH và KBC cũng tăng khá tốt.
- Khối ngoại bán ròng mạnh hơn 111 tỷ trên cả 2 sàn

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:

- Thị trường bật tăng tích cực lên trên 605 điểm sau khi xuống dưới ngưỡng hỗ trợ 595 gây tâm lý lo lắng. Lực cầu bất ngờ tăng mạnh vào phiên chiều cho thấy nhà đầu tư bắt đầu giải ngân nhiều hơn. Tuy nhiên, vẫn cần phiên giao dịch ngày cuối tuần để xác định đà giảm của thị trường đã kết thúc hay chưa.
- Các chỉ báo xu hướng như RSI, ADX cho thấy dấu hiệu tích cực, dự báo xu hướng tăng đã quay trở lại thị trường.
- Nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp tục tăng trường hướng tới các mốc kháng cự cao hơn như 630 hay 640.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

- Thị trường đã ấm dần lên với các dấu hiệu lạc quan. Nếu như một vài phiên đầu tuần thị trường tiếp tục có thanh khoản tốt thì nhà đầu tư nên giải ngân nhằm tích lũy cho các mục tiêu ngắn hạn.

CÁC CỔ PHIẾU QUAN TÂM:

- VNM tăng mạnh 5.000 đồng, FPT tăng 1.500 đồng.
- FLC tiếp tục giao dịch tốt với 21,4 triệu cổ phiếu.

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

Xi măng Bim Sơn (BCC): Ảnh hưởng tỷ giá, lãi ròng quý 3 giảm 93%

Doanh thu thuần của BCC giảm nhẹ 3% so với quý 3/2014 xuống còn 978,29 tỷ đồng. Giá vốn hàng bán chiếm 804,66 tỷ đồng kéo theo lãi gộp BCC đạt 173,63 tỷ đồng, giảm 5%. Trong kỳ, doanh thu tài chính BCC giảm mạnh 70% từ mức 55,23 tỷ đồng quý 3 năm trước xuống còn 16,53 tỷ đồng và trong đó nguyên nhân chính do lãi chênh lệch tỷ giá giảm mạnh. Chi phí tài chính quý này của BCC giảm 40% xuống còn 71,98 tỷ đồng nhờ chi phí lãi vay giảm và lỗ tỷ giá thấp hơn cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, chi phí quản lý BCC cũng giảm 14% còn 37,43 tỷ đồng, tuy nhiên chi phí bán hàng lại tăng 44% lên 78,13 tỷ đồng. Kết quả, BCC ghi nhận LNST 1,31 tỷ đồng, giảm mạnh 93% so với quý 3/2014. Trong đó, LNST thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 3,39 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, BCC đạt doanh thu thuần 2.910 tỷ đồng, LNTT 218,89 tỷ đồng, LNST 167,9 tỷ đồng, EPS tương ứng 1.808 đồng.

Hậu M&A, FIT báo lãi ròng 225 tỷ đồng 9 tháng, gấp 2,5 lần cùng kỳ

9 tháng đầu năm 2015, F.I.T ghi nhận kết quả kinh doanh đột biến, với tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất lên tới hơn 273 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận cổ đông công ty mẹ là gần 225 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận 9 tháng đầu năm của công ty tăng 146% so với cùng kỳ năm ngoái. Công ty đã gần hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cả năm là 250 tỷ đồng, đạt mức thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS cơ bản) 1.742 đồng.

Vĩ mô trong nước

Đồng Nai loại bỏ 13 cụm công nghiệp khỏi quy hoạch của tỉnh

Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cho biết theo đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, Đồng Nai vẫn giữ quy hoạch 27 cụm công nghiệp với tổng diện tích gần 1.500ha và xóa khỏi quy hoạch 13 cụm công nghiệp có diện tích gần 619ha. Thời gian qua tiến độ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp được quy hoạch trên địa bàn tỉnh rất chậm. Hiện mới có hai cụm công nghiệp mới cơ bản đầu tư hoàn thành hạ tầng và còn 14 cụm công nghiệp chưa có chủ đầu tư hạ tầng. Nguyên nhân khiến nhiều cụm công nghiệp khó thu hút chủ đầu tư là vì mức hỗ trợ còn quá thấp chỉ khoảng 10 tỷ đồng/cụm (chính sách hỗ trợ cũng chỉ có cụm công nghiệp Phú Cường được ngân sách tỉnh hỗ trợ hơn 10 tỷ đồng lập quy hoạch chi tiết xây và đầu tư hạ tầng kỹ thuật).

Vĩ mô thế giới

Lo về hàng hóa và lãi suất, chứng khoán Mỹ lao dốc

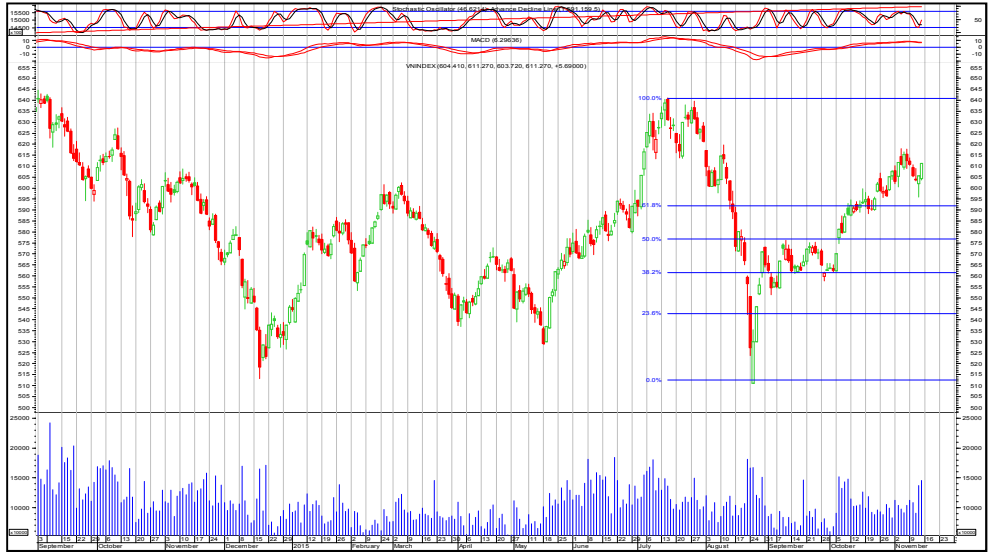
Chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh nhất 6 tuần, trong bối cảnh đà lao dốc của thị trường hàng hóa gây áp lực lên các nhóm năng lượng và nguyên vật liệu thô. Nhà đầu tư chờ đợi Fed nâng lãi suất lần đầu tiên kể từ 2006. Kết thúc phiên hôm qua (12/11), S&P 500 giảm 1,4%, xuống còn 2.045,97 điểm, lần đầu tiên trong 2 tuần qua rơi xuống thấp hơn mức trung bình 200 ngày. Chỉ số Dow Jones cũng giảm 1,4%, xuống còn 17.448,07 điểm. Nasdaq giảm 1,2%. Tổng cộng có 7,1 tỷ cổ phiếu được giao dịch trong phiên, thấp hơn 4% so với mức trung bình 3 tháng. Tất cả 10 nhóm chính của S&P 500 đều giảm điểm. Nhóm hàng hóa giảm 2% trong khi cổ phiếu của các công ty công nghệ giảm 2,4%. Giá dầu rơi xuống mức thấp nhất trong hơn 2 tháng sau khi Mỹ công bố lượng hàng tồn kho tăng tuần thứ 7 liên tiếp.

qua

HOSE 13/11/2015 VNINDEX 611.27 5.69 0.94% 159,048,896 CP 2,771.19 bil VND

Đà tăng tiếp tục được duy trì

- Vn-Index tiếp đà hồi phục, tăng 5.69 điểm lên mức 611.27 điểm (+0.94%). Hình thành mẫu hình nến Hammer cho thấy xu hướng tăng đã quay trở lại.
- RSI và ADX cho tín hiệu tích cực, dự báo thị trường đi lên.
- Thị trường nếu duy trì được đà tăng sẽ hướng về mức kháng cự cao hơn ở khoảng 630-640 điểm



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0.4 (5.2%)	21,408,760
OGC	0.1 (3.2%)	17,207,930
FIT	0.4 (4.0%)	10,930,980
DLG	0.4 (4.4%)	9,704,330
MBB	0.3 (2.1%)	4,236,680

HOSE Top 5 theo % tăng

VLF	0.1 (7.7%)	1,570
PIT	0.5 (6.9%)	2,070
TNT	1.2 (6.9%)	117,840
HAS	0.3 (6.7%)	20
LIX	3.5 (6.7%)	182,850

HOSE Top 5 theo % giảm

CLC	-3.5 (-6.9%)	1,120
KAC	-0.7 (-6.9%)	210
CMV	-1.2 (-6.9%)	10,040
TNA	-2.4 (-6.8%)	3,060
DTA	-0.3 (-6.5%)	1,260

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VHC	17.4 tỷ	485,450
CIG	17.1 tỷ	809,340
KBC	6.2 tỷ	442,360
DPM	4.4 tỷ	135,620
NAF	4.2 tỷ	132,760

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

MSN	-42.6 tỷ	- 584,540
OPC	-41.0 tỷ	- 1,242,115
GAS	-24.1 tỷ	- 555,430
VIC	-10.6 tỷ	- 241,850
VCB	-8.8 tỷ	- 184,830

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,541,965	- 108.20

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch không tích cực trong phiên sáng nhưng được cải thiện mạnh mẽ trong phiên chiều giúp thị trường tăng điểm.
- ▶ Thanh khoản tiếp tục được cải thiện. Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 159.048.896 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 2.771,19 tỷ đồng.
- ▶ VNM và FPT tiếp tục tăng lần lượt 5.000 và 1.500 đồng, các cổ phiếu khác như VIC, BVH và KBC cũng tăng tốt trong khi các cổ phiếu dầu khí đồng loạt giảm.
- ▶ Dẫn đầu thanh khoản là FLC với 21,4 triệu cổ phiếu, tiếp đến là OGC 17,2 triệu, FIT 10,2 triệu, DLG 9,7 triệu, MBB 4,23 triệu
- ▶ Khối ngoại bán ròng mạnh hơn 108 tỷ đồng, bán mạnh MSN 42,6 tỷ, OPC 41 tỷ, GAS 24,1 tỷ... mua ròng VHC, CIG, KBC, DPM, NAF...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	47.5	126,588.47	22.9	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	43.6	82,595.76	6.6	2.1	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	23.7	81,023.55	12.4	2.1	16.2%	0.8%
CTG	3,723.4	20.6	76,702.13	13.4	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	73.5	54,883.76	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	59.0	40,147.81	29.3	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.9	23,840.00	7.1	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	30.1	22,059.92	6.5	1.6	26.4%	14.8%
HNG	708.1	30.6	21,669.20	23.0	1.8	11.6%	5.0%
FPT	397.4	54.5	21,660.98	12.2	2.5	19.0%	7.6%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	33.2	11,555.27	5.8	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.6	76,702.13	13.4	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	23.4	10,999.34	14.8	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	54.5	21,660.98	12.2	2.5	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	23.7	81,023.55	12.4	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	43.6	82,595.76	6.6	2.1	NA	TH.DOI

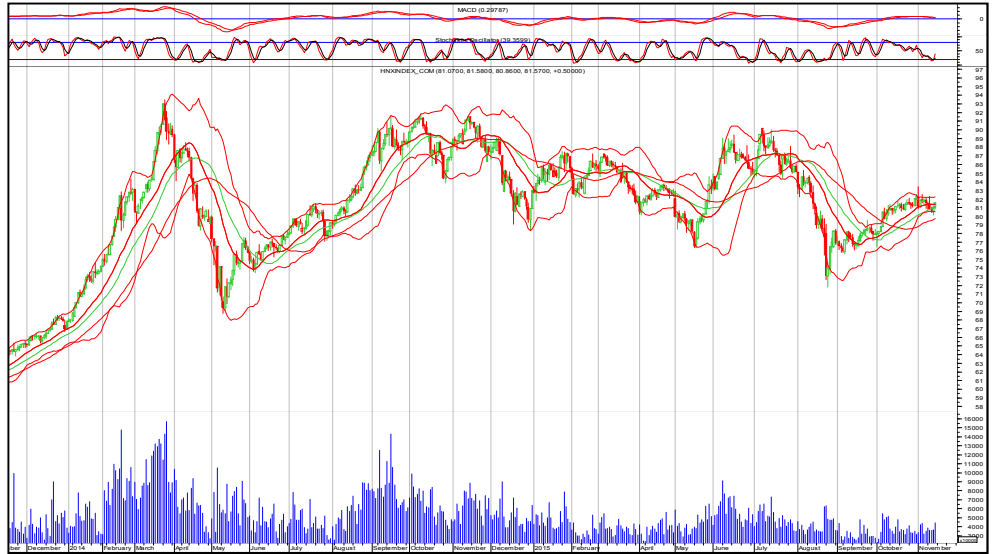
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	VHC	16,097,789	0.32%	185,750	6.61	300	0.01	300,000	10.80	-	-
2	CIG	20,725,244	0.36%	809,840	17.13	500	0.01	-	-	-	-
3	KBC	85,657,619	0.31%	494,500	6.88	52,140	0.72	-	-	-	-
4	DPM	81,530,575	0.28%	211,100	6.88	75,480	2.46	-	-	-	-
5	NAF	12,222,660	0.08%	132,760	4.25	-	-	-	-	-	-
6	BID	952,239,276	0.02%	208,340	4.88	62,010	1.44	-	-	-	-
7	ELC	13,972,067	0.15%	151,500	3.33	-	-	-	-	-	-
8	NCT	9,761,137	0.12%	21,500	3.21	1,500	0.22	-	-	-	-
9	HT1	123,044,597	10.31%	101,480	2.84	26,850	0.73	-	-	-	-
10	HHS	50,180,212	27.47%	171,700	2.83	67,750	1.12	-	-	-	-
11	DCM	235,054,493	4.60%	125,000	1.57	-	-	-	-	-	-
12	SHI	43,096,928	3.01%	72,000	1.39	-	-	-	-	-	-
13	FLC	192,870,904	12.60%	150,000	1.20	10,400	0.08	-	-	-	-
14	DGW	10,224,711	20.25%	30,200	1.08	-	-	-	-	-	-
15	SVC	4,443,013	31.22%	28,000	0.93	-	-	-	-	-	-
16	SSC	236,167,298	49.76%	115,600	2.71	91,090	2.13	-	-	-	-
17	NLG	7	49.00%	25,000	0.53	2,000	0.04	-	-	-	-
18	TMT	12,867,376	7.28%	8,800	0.48	-	-	-	-	-	-
19	DVP	13,566,430	15.08%	9,780	0.67	5,430	0.37	-	-	-	-
20	FIT	66,335,701	11.98%	26,000	0.26	-	-	-	-	-	-
21	DIG	36,293,226	30.73%	25,000	0.26	-	-	-	-	-	-
22	UIC	2,881,990	12.98%	9,010	0.18	-	-	-	-	-	-
23	OGC	140,245,324	2.25%	51,680	0.17	-	-	-	-	-	-
24	DQC	8,052,217	23.40%	22,600	1.60	20,260	1.44	-	-	-	-
25	SFG	2,617,025	24.84%	7,640	0.24	2,600	0.08	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	MSN	105,710,570	33.97%	10,240	0.74	594,780	43.30	110,000	8.02	110,000	8.02
2	OPC	6,936,023	14.75%	-	-	15,010	0.50	-	-	#####	40.49
3	GAS	889,466,010	2.06%	131,000	5.68	686,430	29.77	-	-	-	-
4	VIC	269,524,633	14.44%	102,790	4.53	344,640	15.16	-	-	-	-
5	VCB	237,320,888	21.10%	42,070	2.00	226,900	10.75	-	-	-	-
6	HPG	71,549,603	39.24%	215,000	6.45	449,530	13.50	-	-	-	-
7	CSV	1	49.00%	-	-	48,130	6.74	100,000	13.95	100,000	13.95
8	HSG	7,877,410	41.17%	100,000	4.39	213,520	9.37	-	-	-	-
9	CTG	15,190,407	29.59%	104,000	2.12	325,770	6.66	-	-	-	-
10	KDC	67,673,644	22.63%	2,500	0.06	185,480	4.36	-	-	-	-
11	PTTHUYSAN	40,901,016	37.26%	171,250	5.67	298,370	9.89	-	-	-	-
12	HVG	53,898,296	12.00%	-	-	185,870	2.85	-	-	-	-
13	VNL	4	49.00%	-	-	20,000	2.74	773,430	108.41	773,430	108.41
14	BMP	8	49.00%	-	-	16,250	2.12	70,000	8.85	70,000	8.85
15	SRF	6,713,928	4.22%	-	-	-	-	-	-	41,320	1.84
16	PET	22,815,209	22.03%	-	-	100,000	1.50	-	-	-	-
17	COM	25,165,900	15.00%	-	-	53,930	1.46	-	-	-	-
18	KHA	6,124,893	5.62%	50	0.00	42,320	1.16	-	-	-	-
19	SJS	426,139	47.22%	1,000	0.09	11,510	0.99	-	-	-	-
20	KSB	7,001,998	19.08%	-	-	25,000	0.89	-	-	-	-
21	TDH	2,535,445	42.96%	-	-	60,000	0.83	-	-	-	-
22	HAG	211,189,607	15.85%	2,000	0.03	61,090	0.85	-	-	-	-
23	MWG	8	49.00%	-	-	9,090	0.70	-	-	-	-
24	NT2	84,694,683	18.08%	2,000	0.05	27,220	0.73	-	-	-	-
25	HDC	7,248,224	31.37%	-	-	45,000	0.63	-	-	-	-

HNX 13/11/2015 HNX-Index 81.57 0.50 0.62% 49,909,260 CP 510.25 bil. VND

Chỉ số tiếp tục phục hồi nhẹ

- Chỉ số HNX-Index tăng 0.5 điểm đạt mức 81.57 điểm (+0.62%). RSI tăng trở lại từ ngưỡng 50
 - Đường Internal Trendline tiếp tục hỗ trợ tốt cho HNX-Index trong các phiên hôm nay. Điều này cho thấy xu hướng tăng từ tháng 08/2015 vẫn duy trì.
 - Stochastic Oscillator cho tín hiệu mua trong vùng oversold cho thấy xu hướng tăng đang quay trở lại.



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	0.2 (4.5%)	4,776,810
SCR	0.1 (1.2%)	4,107,650
TIG	0.2 (1.8%)	2,573,300
SHB	0.1 (1.5%)	2,323,000
DPS	1.4 (9.9%)	1,377,900

HNX Top 5 theo % tăng

DPS	1.4 (9.9%)	1,377,900
SLS	5 (9.9%)	67,900
BED	2.6 (9.8%)	7,700
HCT	0.9 (9.7%)	6,800
TCS	0.8 (9.6%)	900

HNX Top 5 theo % giảm

SRA	-0.2 (-10.0%)	100
BBS	-1.5 (-9.9%)	130
SGC	-3.8 (-9.8%)	500
SDN	-2.1 (-9.8%)	200
DST	-1 (-9.1%)	3,100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

NHA	1,5 tỷ	180,000
INN	0,3 tỷ	9,400
HLD	0,3 tỷ	18,000
VGS	0,3 tỷ	50,000
KLS	0,2 tỷ	32,300

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

VND	-1,2 tỷ	86,600
PVC	-1,1 tỷ	55,200
LAS	-0,4 tỷ	13,600
VC3	-0,2 tỷ	7,500
S99	-0,2 tỷ	32,600

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-320,545	- 3.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch cải thiện tích cực trong phiên chiều giúp thị trường tăng điểm sau phiên sáng giằng co mạnh.
- ▶ Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt hơn 49,9 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 510,25 tỷ đồng.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt tăng giảm đan xen: ACB tăng 200 đồng; SCR 100 đồng; VND tham chiếu; BVS, KLS giảm 100 đồng; VCG giảm 200 đồng, PVS giảm 400 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là KLF với 4,87 triệu đơn vị, thứ hai là SCR với gần 4,1 triệu, tiếp theo là TIG 2,6 triệu, SHB 2,3 triệu và DPS 1,4 triệu.
- ▶ Khối ngoại bán ròng nhẹ 3 tỷ đồng, mua ròng NHA, INN, HLD, VGS, KLS... bán ròng VND < PVC, LAS, VC3, S99...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	20.5	18,373.61	18.9	1.4	7.8%	0.5%
PVS	446.7	20.5	9,157.36	5.1	1.0	17.8%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.8	7,781.65	12.4	2.1	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.1	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	12.3	5,433.04	14.9	1.0	5.7%	1.6%
PVI	222.3	24.4	5,423.78	16.9	0.9	4.9%	1.8%
NTP	62.0	62.3	3,860.92	11.0	2.4	22.8%	13.0%
PLC	80.8	37.5	3,029.91	8.3	2.2	28.7%	9.4%
VCS	42.4	66.0	2,798.36	6.8	2.7	44.2%	14.1%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	12.3	5,433.04	14.9	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.1	423.53	4.4	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	20.5	9,157.36	5.1	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	14.8	1,015.64	5.9	1.2	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.5	18,373.61	18.9	1.4	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.8	6,447.07	8.1	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.